

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/2025/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Võ Thị Ngọc Dung**

Các Thẩm phán: ông **Phùng Anh Dũng**

ông **Trần Quốc Cường**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hành chính sơ thẩm số 57/2025/HC-ST ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo như sau:

Ngày 18/6/2025, người khởi kiện Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ đơn khởi kiện của ông Nguyễn Minh T.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm lần thứ nhất (ngày 07/8/2025) người kháng cáo Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND phường B, tỉnh Đắk Lắk) được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa phúc thẩm lần thứ hai (ngày 21/8/2025, người kháng cáo Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND phường B, tỉnh Đắk Lắk) được triệu tập hợp lệ nhưng tiếp tục vắng mặt không rõ lý do.

Như vậy, người kháng cáo Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND phường B, tỉnh Đắk Lắk) đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên được coi là từ bỏ quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 296 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án vì người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ mà vắng mặt.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 229 của Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 57/2025/TLPT-HC ngày 16 tháng 7 năm 2025 về “*Kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa:

- **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1970; địa chỉ: số B H, tổ dân phố G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là số B H, tổ dân phố G, phường B, tỉnh Đắk Lắk).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Đăng Miên T1, địa chỉ: số D đường A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là số D đường A, phường B, Tỉnh Đắk Lắk).

- **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND phường B, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực Buôn M, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm 1971; địa chỉ: số B H, tổ dân phố G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là 297 H, tổ dân phố G, phường B, tỉnh Đắk Lắk).

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 57/2025/HC-ST ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí.

Số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã nộp tại Biên lai số 0000187 ngày 24/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk) được sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Dung